

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt thiết kế, dự toán - Công trình khoán bảo vệ chuyển tiếp  
rừng trồng phòng hộ, môi trường cảnh quan thành phố Quy Nhơn  
của Ban Quản lý dự án rừng cơ sở Quy Nhơn**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Thông số 62/2018/TT-BTC ngày 30/7/2018 của Bộ Tài chính về quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu Phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2016 - 2020;*

*Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/10/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Hướng dẫn một số nội dung quản lý đầu tư công trình lâm sinh;*

*Căn cứ Quyết định số 4857/QĐ-UBND ngày 27/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt suất đầu tư trồng rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng, bảo vệ rừng phòng hộ, rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh Bình Định;*

*Căn cứ Quyết định số 4854/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt, điều chỉnh 3 loại rừng giai đoạn 2018-2025, định hướng đến năm 2030 tỉnh Bình Định;*

*Căn cứ Quyết định số 1229/QĐ-UBND ngày 13/4/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh mức khoán bảo vệ rừng và khoanh nuôi tái sinh rừng trên địa bàn tỉnh Bình Định;*

*Căn cứ Quyết định số 2717/QĐ-UBND ngày 29/6/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu Phát triển lâm nghiệp bền vững năm 2021;*

*Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại báo cáo số 245/BC-SNN ngày 16/9/2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt thiết kế kỹ thuật, dự toán xây dựng công trình: Khoán bảo vệ chuyển tiếp rừng trồng phòng hộ, môi trường cảnh quan thành phố Quy Nhơn của Ban Quản lý dự án rừng cơ sở Quy Nhơn, với nội dung như sau:

**1. Tên công trình, chủ đầu tư, hình thức đầu tư**

a) Tên công trình: Khoán bảo vệ chuyên tiếp rừng trồng phòng hộ, môi trường cảnh quan thành phố Quy Nhơn.

b) Chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

c) Đại diện Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án rừng cơ sở Quy Nhơn.

d) Hình thức đầu tư: Đầu tư trực tiếp.

**2. Địa điểm:** Tiểu khu 330B, Phường Quang Trung; tiểu khu 343, 344, Phường Bùi Thị Xuân; tiểu khu 330C, 345, phường Ghềnh Ráng; tiểu khu 329A, Phường Trần Quang Diệu; tiểu khu 330A, phường Nhơn Phú; tiểu khu 353, xã Phước Mỹ; tiểu khu 382, xã Nhơn Châu, thành phố Quy Nhơn.

**3. Mục tiêu:** Tạo điều kiện cho rừng trồng sinh trưởng, phát triển tốt, đáp ứng tốt yêu cầu phòng hộ môi trường cảnh quan.

#### 4. Nội dung và quy mô

a) Nội dung: Tuần tra, kịp thời phát hiện những tác nhân phá hoại rừng; phòng chống cháy rừng; tu sửa đường ranh giới lô, cọc mốc, bảng hiệu hộ nhận khoán.

b) Quy mô: 852,09 ha.

#### 5. Giải pháp thiết kế chủ yếu

- Tu sửa đường ranh giới, cọc mốc, bảng hiệu khu rừng nhận khoán.
- Phòng cháy rừng, sâu hại rừng.
- Ngăn cấm không cho người vào chặt phá rừng.
- Tuần tra, canh gác, bảo vệ rừng, kịp thời phát hiện những tác nhân phá hoại.

#### 6. Tổng mức đầu tư của công trình

a) Dự toán kinh phí thực hiện: 1.367.604.450 đồng, làm tròn 1.367.604.000 đồng (*Bằng chữ: Một tỷ ba trăm sáu mươi bảy triệu, sáu trăm lẻ bốn nghìn đồng*). Trong đó :

- Trả hộ nhận khoán: 1.278.135.000 đồng (từ năm 2021- 2025).

- Chi phí quản lý (7% chi phí trả hộ nhận khoán): 89.469.000 đồng.

b) Dự toán chi tiết và tiến độ thực hiện giải ngân

Năm thực hiện	Diện tích (ha)	Đơn giá trả hộ nhận khoán (đồng/ha/năm)	Thành tiền (đồng)	Chi phí quản lý (đồng)	Tổng cộng (đồng)
Năm 2021	852,09	300.000	255.627.000	17.893.890	273.520.890
Năm 2022	852,09	300.000	255.627.000	17.893.890	273.520.890
Năm 2023		300.000	255.627.000	17.893.890	273.520.890

	852,09				
Năm 2024	852,09	300.000	255.627.000	17.893.890	273.520.890
Năm 2025	852,09	300.000	255.627.000	17.893.890	273.520.890
<b>Tổng cộng</b>			<b>1.278.135.000</b>	<b>89.469.450</b>	<b>1.367.604.450</b>

### **7. Nguồn vốn đầu tư và tiến độ giải ngân**

Vốn ngân sách Trung ương cấp thuộc Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững năm 2021 và các năm tiếp theo

**8. Thời gian thực hiện:** Từ tháng 01/2021 đến tháng 12/2025 (5 năm).

**Điều 2.** Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo Ban Quản lý dự án rừng cơ sở Quy Nhơn triển khai thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Giám đốc Ban Quản lý dự án rừng cơ sở Quy Nhơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT TT UBND tỉnh Nguyễn Tuấn Thanh;
- CVP, PVP NN;
- Lưu: VT, K13 (15b).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Tuấn Thanh**